

Bản án số: 35/2020/HSST

Ngày: 13 - 5 - 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Trần Cảnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Như Thủy;

2. Bà Nguyễn Kim Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thơm - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 13/05/2020 tại Tòa án nhân dân Quận 7 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2020, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2020/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phan Hoài K, sinh năm 1992 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Số A ấp 4, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Làm nghề phụ bếp; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Phan Hoài A, sinh năm 1963 và bà Trần Thị Bích Đ, sinh năm 1970; Có vợ và chưa có con; Tiền án, Tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Ông Cao Thái Minh N, sinh năm 1999; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số B đường Lâm Văn Bền, phường Tân Kiểng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Số C đường Nguyễn Hữu Dật, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Tấn D, sinh năm 1993; Địa chỉ: Số D đường Âu Dương Lâm, Phường 3, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

2. Ông Nguyễn Hoàng V, sinh năm 1970; nơi cư trú: Số E đường Dạ Nam, phường 2, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 10/2018, bị cáo Phan Hoài K có nhu cầu mua xe gắn máy về sử dụng, bị cáo liên hệ qua facebook để tìm người bán, khi thấy người bán (không rõ lai lịch) rao bán xe máy hiệu Vario biển số 59L2-558.92, số khung: 5117JK020758, số máy JM51E- 102.0664 với giá 28.000.000 và có đầy đủ giấy tờ, bị cáo thấy giá này rẻ hơn giá thị trường gần 20.000.000 đồng nên đồng ý hẹn để trao đổi.

Khi hai bên gặp nhau tại quán cà phê trên đường Lê Văn Lương, Quận 7, người thanh niên có nói với bị cáo Phan Hoài K, xe trên là xe mẹ bông con (được hiểu là xe không có giấy tờ nguồn gốc rõ ràng) và đưa cho bị cáo 01 giấy đăng ký xe và 01 giấy photo chứng minh nhân dân đều mang tên Nguyễn Tấn D (sinh năm 1993, có đăng ký hộ khẩu thường trú tại số D Âu Dương Lân, phường 3, Quận 8). Người thanh niên có nói cho bị cáo là: Giấy đăng ký xe đưa là giấy tờ giả và chỉ cho bị cáo nhận biết các dấu hiệu giả như: chữ ký người có thẩm quyền ký là màu đen (đúng quy định thì màu mực là màu đen), dòng số của giấy đăng ký sai lệch so với bình thường, giấy đăng ký được in không đều mực; Đối với biển số xe cũng là giả vì không có dạ quang. Mục đích người thanh niên đưa cho bị cáo 01 giấy đăng ký xe và 01 giấy photo chứng minh nhân dân để khi bị Công an giao thông kiểm tra thì đưa ra chứng minh về nguồn gốc chiếc xe. Hình ảnh trên giấy chứng minh nhân dân photo không phải là hình ảnh người thanh niên bán xe cho bị cáo.

Biết rõ xe không có nguồn gốc và các giấy tờ kèm theo xe là giả nhưng vẫn bị cáo vẫn đồng ý mua.

Đến tháng 12/2018, do không còn nhu cầu sử dụng, bị cáo đăng trên mạng “Chợ Tốt” bán xe hiệu Vario, biển số 59L2-558.92 và anh Cao Thái Minh N hỏi mua để sử dụng làm phương tiện đi lại. Bị cáo cho anh N số điện thoại 0909.376.392 để hai bên liên lạc và thông bán giá bán xe máy hiệu Vario với giá 46.000.000 đồng.

Ngày 13/12/2018, bị cáo đến gặp N, bị cáo Phan Hoài K giới thiệu mình tên Nguyễn Tấn D. Bị cáo đưa cho anh N giấy đăng ký xe, anh N cầm giấy đăng ký đối chiếu số khung, số máy trên xe trùng nhau nên đồng ý mua xe này với giá 46.000.000 đồng. Anh N cùng K về nhà N tại địa chỉ số B Lâm Văn bèn, phường Tân Kiểng, Quận 7 để làm hợp đồng mua bán xe, đồng thời ra phòng công chứng Quận 7 làm Hợp đồng mua bán.

Do bị cáo nói bản chính giấy chứng minh nhân dân để ở nhà, chỉ có bản photo nên phòng công chứng chỉ làm hợp đồng cho hai bên ký tên, lấn tay vào và hẹn khi bị cáo mang bản chính đến thì mới đóng dấu công chứng. Bị cáo K ký giả chữ ký và ghi tên Nguyễn Tấn D vào phần bên bán xe và lấn tay của mình trên hợp đồng mua bán. Anh N đã đưa cho bị cáo 43.000.000 đồng, còn 3.000.000 đồng thì hẹn sau khi sang tên xe xong sẽ trả. Anh N nhận xe ra về, vài ngày sau liên lạc với K thì K lẩn tránh, không bắt máy. Anh N liên hệ Phòng Cảnh sát giao thông hỏi thủ tục sang tên vắng chủ thì biết xe mua có biển số giả nên làm đơn tố cáo K lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Qua xác minh thì người có tên Nguyễn Tấn D sinh năm 1993, có đăng ký hộ khẩu thường trú tại số D Âu Dương Lân, phường 3, Quận 8 nhưng bán nhà vào tháng 7/2016 không thực tế cư trú, đi đâu làm gì không rõ.

Kết luận định giá tài sản số 114/KL-HĐĐGTTTHS ngày 16/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự -Ủy ban nhân dân Quận 7: 01 xe máy hiệu Honda Vario, biển số 59L2-558.92, có giá trị 37.000.000 đồng.

Kết luận giám định số 641/KLGĐ-TT bản in, hình dấu tròn trên giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy được làm giả bằng phương pháp in phun màu, chữ ký đứng tên “Thượng tá Nguyễn Hoàng Tuấn” trên giấy chứng nhận đăng ký xe không phải do cùng 01 người ký ra.

Kết luận giám định bổ sung số 1701/KLGĐ-TT ngày 18/10/2019 xác định: dấu vân tay đứng tên Nguyễn Tấn D so với dấu vân tay đứng tên Phan Hoài K dùng làm mẫu so sánh, là dấu vân tay của cùng một người.

*Vật chứng vụ án:

+ 01 (Một) giấy đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Tấn D, 01 (Một) giấy chứng minh photo, 01 hợp đồng mua bán xe (lưu kèm hồ sơ).

+ 01 (Một) điện thoại di động hiệu Sam sung Galaxy Note 8, số sim 0909.376.392, Imei: 358502080694139 đã qua sử dụng.

+ 01 (Một) xe máy nhãn hiệu Honda Vario, biển số 59L2-55892, số khung: 5117JK020758, số máy JM51E1020664. Qua xác minh xác định biển số 59L2-558.92 là của xe Wave RS do anh Nguyễn Hoàng V đứng tên đăng ký. Anh V mua xe từ tháng 10/2017, sử dụng cho đến nay. Kết luận giám định số 1768/KLGĐ-X(Đ3) xác định số khung 5117JK020758, số máy JM51E1020664 không thay đổi và không tìm thấy dữ liệu tra cứu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7, có công văn đề nghị đăng tin tìm chủ sở hữu nhưng chưa ai đến nhận.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo K đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho anh Cao Thái Minh N số tiền 43.000.000 đồng và anh N không có yêu cầu gì khác và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt.

Bản cáo trạng số 26/CT-VKSQ7 ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Phan Hoài K về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo Khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan tổ chức” theo Điểm d Khoản 2 Điều 341 Bộ luật Hình sự Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại cơ quan điều tra và phù hợp với vật chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở khẳng định: Bị cáo thực hiện hành vi sử dụng giấy tờ giả lừa đảo chiếm đoạt tài sản có giá trị 43.000.000 đồng của anh Cao Thái Minh N, một cách trái pháp luật. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với

Phan Hoài K về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan tổ chức”. Do bị cáo thành khẩn khai báo, có nhân thân tốt, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả, người bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Khoản 1 Điều 174; Điều b, s Khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Phan Hoài K 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

- Điều d Khoản 2 Điều 341; Điều b, s Khoản 1 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Phan Hoài K 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù về tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan tổ chức”.

- Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017: Tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo chấp hành từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù

- Về dân sự: Người bị hại đã nhận lại số tiền bị cáo chiếm đoạt, không yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu sung quỹ 01 (Một) điện thoại di động hiệu Sam sung Galaxy Note 8; tịch thu tiêu hủy biển số 59L2-558.92; tịch thu lưu vào hồ sơ vụ án 01 (Một) giấy đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Tấn D, 01 (Một) giấy chứng minh photo, 01 hợp đồng mua bán xe; thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng tìm người quản lý hợp pháp 01 (một) xe gắn máy nhãn hiệu Honda Vario, số khung: 5117JK020758, số máy JM51E1020664 trong một thời gian nhất định, quá thời hạn thông báo không tìm thấy người quản lý hợp pháp thì tịch thu sung quỹ

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ân hận về hành vi đã thực hiện vì gây hậu quả xấu cho gia đình và xã hội và mong Hội đồng xét xử xem xét xử bị cáo mức án nhẹ để bị cáo về lo cho vợ con.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 7, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại và không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Phan Hoài K biết chiếc xe Honda Vario, biển số 59L2-55892 không có nguồn gốc và có giấy đăng ký xe giả nhưng đã có sử dụng xe, giấy tờ giả để lừa đảo chiếm đoạt tài sản có giá trị 43.000.000 đồng của anh Cao Thái

Minh N, một cách trái pháp luật. Hành vi này của bị cáo Phan Hoài K đã phạm vào tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo Khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan tổ chức” theo Điểm d Khoản 2 Điều 341 Bộ luật Hình sự Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Đối với tội lừa đảo, chiếm đoạt tài sản: Trong quá trình điều tra, bị cáo Phan Hoài K thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu. Đối với hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản thì đã khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại cho người bị hại, được người bị hại làm đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự. Do đó, cần cho bị cáo Phan Hoài K hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm b, s Khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đối với tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan tổ chức”: Trong quá trình điều tra, bị cáo Phan Hoài K thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu. Do đó, cần cho bị cáo Phan Hoài K hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Bị cáo Phan Hoài K có nhân thân chưa bị kết án, chưa bị xử lý hành chính, lười nhác lao động đã cố ý thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản hợp pháp của công dân, không những gây mất trật tự trị an xã hội nên cần phải xử lý bị cáo bằng mức án nghiêm mới có đủ tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về vật chứng vụ án, Cơ quan công an thu giữ:

+ 01 (Một) giấy đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Tấn D đã chứng minh là giấy tờ giả và 01 (Một) giấy chứng minh photo không còn giá trị sử dụng và 01 hợp đồng mua bán xe ngày 13/12/2018 chứng minh việc mua bán giữa hai bên nên tịch thu lưu vào hồ sơ vụ án.

+ 01 (Một) điện thoại di động hiệu Sam sung Galaxy Note 8, số sim 0909.376.392, Imei: 358502080694139 đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo: Bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội nên tịch thu sung quỹ.

+ 01 (Một) xe máy nhãn hiệu Honda Vario, biển số 59L2-55892, số khung: 5117JK020758, số máy JM51E1020664.

Theo phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 30/01/2020 của Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt Công an Thành phố Hồ Chí Minh thì biển số 59L2-558.92 là của xe Wave RS do anh Nguyễn Hoàng V đứng tên đăng ký. Anh V khai nhận mua xe từ tháng 10/2017 và hiện vẫn đang sử dụng cho đến nay. Như vậy biển số này không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Kết luận giám định số 1768/KLGD-X(Đ3) ngày 19/3/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, xác định số khung

5117JK020758, số máy JM51E1020664 thì xác định số khung, số máy không đổi; theo phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 25/01/2019 của Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt Công an Thành phố Hồ Chí Minh thì số khung 5117JK020758, số máy JM51E1020664 không tìm thấy dữ liệu tra cứu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7, có công văn đề nghị đăng tin tìm chủ sở hữu nhưng chưa ai đến nhận.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 7 đã đăng báo truy tìm chủ sở hữu xe nhưng chưa ai đến nhận.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 cần tiếp tục thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn nhất định để tìm người quản lý hợp pháp của 01 (Một) xe gắn máy nhãn hiệu Honda Vario, số khung 5117JK020758, số máy JM51E1020664. Hết thời hạn thông báo mà vẫn không tìm được người quản lý hợp pháp thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Ông Cao Thái Minh N đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu gì thêm và tại phiên tòa vắng mặt nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Bị cáo, đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Khoản 1 Điều 174; Điểm b, s Khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Phan Hoài K 01 (Một) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ Điểm d Khoản 2 Điều 341; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Phan Hoài K 02 (Hai) năm tù về tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan tổ chức”.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 tổng hợp hình phạt chung bị cáo Phan Hoài K phải chấp hành là 03 (Ba) năm tù; Thời hạn tù tính từ ngày buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù.

Căn cứ Điểm a Khoản 1 và Khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu lưu vào hồ sơ vụ án: 01 (Một) giấy đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Tấn D, 01 (Một) giấy chứng minh photo và 01 (Một) hợp đồng mua bán xe ngày 13/12/2018.

- Tịch thu sung quỹ 01 (Một) điện thoại di động hiệu Sam sung Galaxy Note 8, Imei: 358502080694139.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) biển số 59L2-558.92.

- Thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 30 (Ba mươi) ngày để tìm người quản lý hợp pháp của 01 (Một) xe gắn máy hiệu Honda Vario, số khung 5117JK020758, số máy JM51E1020664. Trong thời hạn 30 (Ba mươi) ngày, kể từ ngày thông báo mà tìm được người quản lý hợp pháp thì trả lại xe. Hết thời hạn 30 (Ba mươi) ngày, kể từ ngày thông báo mà vẫn không tìm được người quản lý hợp pháp thì tịch thu sung quỹ Nhà nước;

(Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 40 ngày 20/01/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh).

Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Điểm a, c Khoản 1 Điều 23 và Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Phan Hoài K phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Căn cứ Khoản 1 Điều 333, Khoản 1 Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Bị cáo Phan Hoài K, ông Nguyễn Hoàng V được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

- Dương sự vắng mặt tại phiên tòa thì được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày được tổng đạt bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản sao bản án được niêm yết tại địa phương./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Dương sự;
- VKSND Quận 7;
- Công an Quận 7;
- Chi cục THADS Quận 7;
- Sở Tư pháp Tp. HCM;
- TAND Tp. HCM;
- Lưu: VP, HS (Thom).

Mai Trần Cảnh